

UBND PHƯỜNG CẨM THÀNH

ĐẾN Số: 326
Ngày: 29/7/2026
Chuyên:
Lưu hồ sơ số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 7 năm 2026

ĐƠN KHIẾU NẠI

(V/v: Khiếu nại Công văn số 895/UBND ngày 14/4/2026 của UBND phường Cẩm Thành về việc từ chối xác nhận nguồn gốc, ranh giới và tình trạng tranh chấp đối với thửa đất số 196, tờ bản đồ số 23, phường Cẩm Thành trong hồ sơ đăng ký biến động, cấp đổi GCNQSDĐ của tôi.)

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi
(Cơ quan giải quyết lần đầu)

NGƯỜI KHIẾU NẠI:

Họ và tên: LÊ ĐÌNH THỌ — Sinh ngày: 05/11/1963;

CCCD số: 051063002911; cấp ngày: 07/8/2023 bởi Cục CSQLHC về TTXH.

Địa chỉ thường trú: 131/26 Hùng Vương, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

Số điện thoại: 0983824454

ĐỐI TƯỢNG KHIẾU NẠI:

Hành vi ban hành Công văn số 76/UBND ngày 12/01/2026 và Công văn số 895/UBND ngày 14/4/2026 xác nhận sai lệch về hiện trạng ranh giới và tình trạng tranh chấp đất đai đối với thửa đất số 196, tờ bản đồ số 23, phường Cẩm Thành do Chủ tịch UBND phường Cẩm Thành ký ban hành.

I. TÓM TẮT DIỄN BIẾN SỰ VIỆC VÀ NGUỒN GỐC SỬ DỤNG ĐẤT

Ngày 09/3/2026, tôi nộp hồ sơ đăng ký biến động, cấp đổi GCNQSDĐ đối với thửa đất số 196, tờ bản đồ số 23 (hiện thuộc phường Cẩm Thành), diện tích đo đạc thực tế là 289,5 m².

Trong quá trình giải quyết, Chi nhánh VPĐKĐĐ Khu vực III có văn bản yêu cầu UBND phường Cẩm Thành kiểm tra, xác nhận hiện trạng. Tuy nhiên, UBND phường Cẩm Thành đã ban hành Công văn số 76/UBND và 895/UBND với nội dung xác nhận: "Ranh giới có thay đổi, có đơn kiến nghị của hàng xóm (bà Nguyễn Thị Tuất - thửa M50)...". Từ căn cứ sai lệch này, Chi nhánh VPĐKĐĐ đã trả lại hồ sơ của tôi.

Tôi khẳng định hành vi ban hành các văn bản xác nhận nêu trên của UBND phường Cẩm Thành là TRÁI PHÁP LUẬT, THIẾU TRÁCH NHIỆM VÀ SAI LỆCH HOÀN TOÀN VỀ BẢN CHẤT LỊCH SỬ SỬ DỤNG ĐẤT, bởi vì nguồn gốc

thửa đất không phải do tôi lấn chiếm, mà đã được Nhà nước trực tiếp xác lập và giao đất từ năm 1989. Cụ thể:

1. Nguồn gốc sử dụng đất lịch sử hoàn toàn hợp pháp và ổn định

Thửa đất gia đình tôi đang quản lý và sử dụng có nguồn gốc diễn biến pháp lý rõ ràng qua các thời kỳ như sau:

Giai đoạn 1 (Đầu năm 1989): Gia đình tôi thỏa thuận bằng miệng, với diện tích khoảng 200 m² đất từ vợ chồng ông Đinh Hồng Khanh và bà Lê Thị Thanh Hồng (là cô ruột của tôi) để làm nhà ở. Gia đình tôi đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi hợp thức hóa quyền sử dụng đất và cấp phép xây dựng nhà ở bằng hình thức thu hồi một phần diện tích đất của ông Đinh Hồng Khanh và giao đất cho tôi xây dựng nhà ở tại **Quyết định số 1150/QĐ-UB ngày 30/12/1989.**

Giai đoạn 2 (Năm 1992): Vợ chồng tôi tiếp tục thỏa thuận bằng miệng thêm từ bà Lê Thị Thanh Hồng diện tích **khoảng 80 m²** liền kề để mở rộng khuôn viên và làm nhà ở cho bố mẹ vợ tôi là ông Võ Văn Sang. Tại thời điểm đó, hai bên chỉ chỉ mốc giới, giao nhận thực địa, toàn bộ diện tích đất giữa 2 lần thỏa thuận từ vợ chồng ông Đinh Hồng Khanh và bà Lê Thị Thanh Hồng gia đình tôi đã xây dựng nhà ở, chuồng chăn nuôi gia cầm và sân, vườn được sử dụng ổn định từ đó đến nay.

Giai đoạn 3 (Năm 2006 - Cấp GCNQSDĐ): Năm 2006, tôi nộp hồ sơ đăng ký, cấp GCNQSD đất (lần đầu), theo đó Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Quảng Ngãi (là cơ quan tiếp nhận giải quyết hồ sơ), nhân viên phòng Tài nguyên và Môi trường là ông Phạm Thanh Vũ cùng với cán bộ Địa chính phường Trần Hưng Đạo lúc bấy giờ là ông Nguyễn Minh Hoàng đã tiến hành kiểm tra đo đạc hiện trạng thửa đất của vợ chồng tôi đang sử dụng (thửa đất số 64, tờ bản đồ số 11 phường Trần Hưng Đạo) với sự chứng kiến của các hộ sử dụng đất lân cận. Đối chiếu kết quả kiểm tra, đo đạc thể hiện tại **BIÊN BẢN** đo đạc hiện trạng sử dụng đất lập ngày 20/4/2006 cơ bản trùng khớp số liệu với kết quả kiểm tra đo đạc theo **Biên bản** kiểm tra đo đạc hiện trạng ngày 13/03/2026 do ông Trương Quang Định, nhân viên Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực III lập, cụ thể: Chiều dài kích thước cạnh thửa đất tiếp giáp với đường đi (cạnh phía Tây) đo năm 2006 là 18,23m (chênh lệch -0,19m so kết quả bản đồ đo vẽ năm 2016 và **BIÊN BẢN** đo đạc hiện trạng đo năm 2026); chiều dài kích thước cạnh phía Đông đo năm 2006 là 19,71m (chênh lệch +0,40m so kết quả bản đồ đo vẽ năm 2016 và **BIÊN BẢN** đo đạc hiện trạng ngày 13/03/2026). Tuy nhiên Phòng Tài nguyên và Môi trường lập thủ tục trình UBND thành phố Quảng Ngãi cấp GCNQSDĐ cho vợ chồng tôi ngày 24/10/2006, số vào sổ H00388 đối với diện tích 255,07 m² thuộc thửa đất số 64, tờ bản đồ số 11 thì chỉ dựa trên cơ sở số liệu đo vẽ bản đồ địa chính bằng phương pháp đo đạc thủ công, đơn giản trong giai đoạn từ năm 1990-1992 theo hệ toạ độ HN-72 (là hệ toạ độ quốc gia cũ của Việt Nam, được ban hành năm 1972 và bản đồ được đo đạc, chỉnh lý năm 1998); chiều dài kích thước cạnh phía Tây thửa đất (tiếp giáp với đường đi) và cạnh phía Đông (tiếp giáp với thửa đất ông Khánh, bà Hồng) trên sơ đồ thửa đất kèm theo GCNQSD đất thể hiện không đúng với chiều dài kích thước theo **BIÊN BẢN** đo đạc hiện trạng sử dụng đất lập ngày 20/4/2006.

Giai đoạn 4 (Năm 2016 - Bản đồ địa chính chính quy): Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi tổ chức đo đạc lập bản đồ địa chính chính quy theo bản đồ địa chính theo hệ toạ độ VN-2000. Toàn bộ diện tích thực tế gia đình tôi đang sử dụng được xác định thuộc thửa đất số 196, tờ bản đồ số 07, diện tích 289,5 m². Diện tích đất sau khi đo đạc lại tăng 34,43 m² so với kết quả đo đạc, lập bản đồ địa chính trước đây. Kết quả đo đạc lập bản đồ địa chính năm 2016 cơ bản hoàn toàn trùng khớp với số liệu kiểm tra, đo đạc tại BIÊN BẢN đo đạc hiện trạng sử dụng đất lập ngày 20/4/2006.

2. Diễn biến hành vi hành chính bị khiếu nại

Ngày 09/3/2026: Tôi nộp đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi nhánh VPĐKĐĐ Khu vực III để làm thủ tục: "Đăng ký biến động và đo đạc cấp đổi GCNQSDĐ" (Mã số biên nhận: H48.103.24.8-260309-0092).

Ngày 12/01/2026 và 14/4/2026: UBND phường Cẩm Thành ban hành Công văn số 76/UBND và 895/UBND trả lời Chi nhánh VPĐKĐĐ Khu vực III với nội dung: "Về ranh giới sử dụng đất: Theo kết quả kiểm tra đo đạc, có sự thay đổi về phía bắc (nằm trên thửa M50 của bà Nguyễn Thị Tuất...). Về tình trạng tranh chấp: Qua kiểm tra hồ sơ lưu trữ tại UBND phường Cẩm Thành có lưu đơn (bản photo không ghi ngày tháng năm) của bà Nguyễn Thị Tuất (chủ thửa đất số M50) gửi đơn kiến nghị lên UBND phường Trần Hưng Đạo (cũ)".

Tôi khẳng định nội dung xác nhận trong các Công văn nêu trên của UBND phường Cẩm Thành là hoàn toàn trái pháp luật, thiếu căn cứ thực tế và xâm phạm nghiêm trọng đến quyền lợi hợp pháp của tôi, vì những lý do pháp lý sau đây:

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ KHẲNG ĐỊNH HÀNH VI CỦA UBND PHƯỜNG CẨM THÀNH TRÁI PHÁP LUẬT

1. Vi phạm nghiêm trọng Trách nhiệm xử lý và phân loại đơn thư theo Thông tư 05/2021/TT-TTCT

Tại Công văn số 895/UBND, UBND phường Cẩm Thành lấy lý do "có đơn kiến nghị của bà Nguyễn Thị Tuất" để dừng việc xác nhận hồ sơ của tôi. Đây là vi phạm nghiêm trọng quy trình xử lý đơn thư:

Căn cứ **Điều 9 Thông tư số 05/2021/TT-TTCT** ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định về quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh: Đơn thư không ghi ngày tháng, đơn bản photo không có chữ ký trực tiếp của người gửi là **Đơn không đủ điều kiện xử lý**.

Việc UBND phường Cẩm Thành căn cứ vào một lá đơn photo không ngày tháng, không chữ ký gốc – một văn bản không đủ điều kiện xử lý theo quy định của Thanh tra Chính phủ – để coi đó là căn cứ phát sinh "tranh chấp đất đai" là **hành vi áp dụng pháp luật không đúng, vô hiệu về mặt pháp lý** đã vi phạm nghiệp vụ xử lý đơn thư nhằm gây khó khăn, cản trở thủ tục hành chính của công dân.

2. Sử dụng chứng cứ không hợp lệ, đánh đồng "Kiến nghị" với "Tranh chấp", vi phạm nguyên tắc đánh giá chứng cứ.

Công văn 895/UBND viện dẫn "đơn kiến nghị bản photo, không ngày tháng" của bà Nguyễn Thị Tuất để từ chối xác nhận. Về mặt pháp lý:

Về hình thức: Văn bản photo, không có chữ ký gốc, không ngày tháng là chứng cứ không có giá trị pháp lý, không thể xác định ý chí thực sự của người làm đơn (theo nguyên tắc đánh giá chứng cứ trong tố tụng hành chính và dân sự).

Về bản chất: "Đơn kiến nghị" hoàn toàn khác với "Đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp". Một lá đơn kiến nghị không rõ ràng không tự động làm phát sinh tình trạng "tranh chấp đất đai".

Về thủ tục: Theo Điều 235 Luật Đất đai 2024, tranh chấp chỉ được ghi nhận khi có Biên bản hòa giải không thành do UBND cấp xã lập. Tính đến ngày 14/4/2026, UBND phường Cẩm Thành chưa từng tổ chức hòa giải. Do đó, về mặt pháp lý, **KHÔNG TỒN TẠI** tranh chấp tại thửa đất của tôi.

3. Vi phạm quy định về Hòa giải tranh chấp đất đai tại Điều 235 Luật Đất đai 2024

Luật Đất đai 2024 quy định rất rõ: Tranh chấp đất đai chỉ được ghi nhận khi một trong các bên có **Đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai hợp lệ** và phải được UBND cấp xã thụ lý tổ chức hòa giải theo thủ tục bắt buộc tại **Điều 235 Luật Đất đai 2024**.

Tính đến ngày 14/4/2026, UBND phường Cẩm Thành **chưa từng thụ lý đơn tranh chấp, chưa từng ban hành Thông báo thụ lý và chưa từng tổ chức bất kỳ buổi hòa giải nào** giữa tôi và bà Nguyễn Thị Tuất. Về mặt pháp lý, Thửa đất số 196 hoàn toàn **KHÔNG CÓ TRANH CHẤP**. Việc UBND phường tự dán nhãn "có tranh chấp/có đơn" để từ chối xác nhận hồ sơ là hoàn toàn trái luật.

4. Cố tình phớt lờ căn cứ pháp lý về Chênh lệch diện tích do sai số đo đạc theo Khoản 6 Điều 135 Luật Đất đai 2024

Căn cứ **Khoản 6 Điều 135 Luật Đất đai 2024**: Trường hợp ranh giới thửa đất sử dụng ổn định, không thay đổi so với thời điểm cấp GCNQSDĐ, không có tranh chấp thì khi cấp đổi GCNQSDĐ, **diện tích đất được xác định theo số liệu đo đạc thực tế**.

Diện tích 289,5 m² đã được định hình bằng tường bao bê tông kiên cố từ năm 1992.

Bản đồ địa chính chính quy năm 2016 do Sở TN&MT đo vẽ đã công nhận ranh giới này. Chênh lệch 34,43 m² chỉ là sai số kỹ thuật giữa bản đồ vẽ tay 1998 và bản đồ công nghệ số 2016.

UBND phường Cẩm Thành có nghĩa vụ bảo hộ quyền sử dụng đất ổn định, lâu dài của người dân từ năm 1989 đến nay, thay vì dựa vào sự sai khác bản đồ để bác bỏ quyền lợi chính đáng của công dân.

III. YÊU CẦU KHIẾU NẠI

Để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật, bảo vệ quyền sở hữu tài sản hợp pháp của gia đình tôi, tôi trân trọng kính đề nghị:

1. **Chủ tịch UBND phường Cẩm Thành** tiến hành thụ lý, giải quyết Đơn khiếu nại này theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Khiếu nại 2011.
2. **HỦY BỎ TOÀN BỘ** nội dung Công văn số **895/UBND ngày 14/4/2026** của UBND phường Cẩm Thành do ban hành trái quy định pháp luật.
3. **CHỈ ĐẠO** cơ quan chuyên môn phối hợp với Chi nhánh VPĐKĐĐ Khu vực III tổ chức xác minh thực địa, lập Biên bản xác minh hiện trạng, ranh giới thửa đất số 196 có sự tham gia của tôi và các hộ liền kề; tổ chức hòa giải (nếu có yêu cầu) và ban hành văn bản xác nhận thửa đất sử dụng ổn định, không tranh chấp, đủ điều kiện cấp đổi GCNQSDĐ theo diện tích đo đạc thực tế (289,5 m²).

Tôi cam đoan toàn bộ nội dung trình bày trên là hoàn toàn đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TÀI LIỆU, CHỨNG CỨ ĐÍNH KÈM ĐƠN:

1. Bản sao Đơn xin giao đất/mở rộng nhà ở năm 1989, 1992 có xác nhận của UBND phường Trần Hưng Đạo.
2. Bản sao GCNQSDĐ số H00388 cấp ngày 24/10/2006.
3. Bản sao Thông báo trả hồ sơ số 806/TB-CNKVIII ngày 11/6/2026 của Chi nhánh VPĐKĐĐ Khu vực III.
4. Bản sao Biên nhận hồ sơ ngày 09/3/2026 (Mã số: H48.103.24.8-260309-0092).
5. Bản sao Hồ sơ đo đạc hiện trạng ranh giới, diện tích thửa đất năm 2025.
6. Bản sao Công văn số 76/UBND ngày 12/01/2026 và Công văn số 895/UBND ngày 14/4/2026 của UBND phường Cẩm Thành.
7. Bản sao CCCD của ông Lê Đình Thọ.
8. Hình ảnh chụp thực địa hiện trạng mốc giới, tường bao cố định xây dựng từ năm 1992.
9. Bản sao các biên lai, chứng từ nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp liên tục qua các năm.

NGƯỜI KHIẾU NẠI
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thọ

LÊ ĐÌNH THỌ

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

Số: 98 / TT-ĐD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 3 tháng 1 năm 1989

T Ờ T R Ì N H

V/v Giao đất cho Ông LÊ ĐÌNH THỌ:
sử dụng đất để xây dựng nhà ở.

Kính gửi: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Ngày 23 tháng 10 năm 1989 Ban quản lý đất đai Tỉnh đã nhận được hồ sơ của Ông Lê đình Thọ - công tác tại nhà máy đường Quảng Ngãi do UBND Thị xã Quảng Ngãi chuyển lên. Ông Lê đình Thọ từ trước đến nay ở nhờ nhà phía vợ điều kiện đi lại công tác sinh hoạt gặp nhiều khó khăn Ông Thọ đã liên hệ và được UBND Phường Trần Hưng đạo, UBND Thị xã Quảng Ngãi đề nghị giao cho ông lô đất với diện tích: 80 mét vuông trong vườn đang ở của ông Đinh Hồng Khánh số thửa 101 tờ bản đồ số 01 - Loại đất thổ cư.

Giới hạn:

- Đông giáp: Đất còn lại của thửa 101
- Tây giáp: Đường vào khu nhà mới xây dựng.
- Nam giáp: Thửa số 100
- Bắc giáp: Thửa số 96

Thuộc các thửa số 101 (có sơ đồ kèm theo)

Ban quản lý đất đai đã xét thấy lô đất này không ảnh hưởng đến qui hoạch Thị xã tỉnh lý. Nên ban quản lý đất đai Tỉnh đề nghị Ủy ban Nhân dân Tỉnh xem xét cấp lô đất nơi trên cho Ông Lê Đình Thọ xây dựng nhà ở.

TM. BAN QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI



Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 12 năm 1987**QUYẾT ĐỊNH**Về việc giao đất cho Ông LÊ DINH THỌDùng xây dựng Nhà ở**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Căn cứ luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy Ban nhân dân.
- Căn cứ Luật đất đai nước Cộng Hòa xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam công bố ngày 08/01/1988
- Căn cứ quyết định số _____ Ngày _____ tháng _____ năm 198 _____ của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc cấp địa điểm xây dựng công trình: Nhà ở

- Xét tờ trình đơn xin cấp đất xây dựng Ông Lê Đình Thọ- Theo đề nghị của ông Chủ tịch UBND Huyện (thị xã) Quảng Ngãi và ông trưởng ban quản lý đất đai tỉnh Quảng Ngãi.**QUYẾT ĐỊNH****ĐIỀU 1:** Nay thu hồi đất của Ông Đinh Hồng KhánhDiện tích 80 m² (Tám chục mét vuông)Kích thước: Dài 16 mét Rộng 5 mét.Loại đất Thổ cưGiới cận: Đông giáp Đất còn lại của thửa 101Tây giáp Đường vào Km nhà mới xây dựngNam giáp Thửa đất số 100Bắc giáp Thửa đất số 98Thuộc các thửa đất số _____ tờ bản đồ số 1Xã (phường, thị trấn) Trần Hưng Đạo Huyện (thị xã) Quảng Ngãi

(Có bản đồ kèm theo)

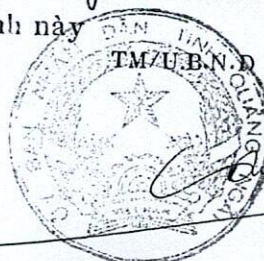
ĐIỀU 2 Giao diện tích nói trên cho Ông Lê Đình ThọDùng xây dựng Nhà ở**ĐIỀU 3** Ông Lê Đình Thọ phải đền bù hoa màu, nhà cửa các công trình xây dựng khác, kinh phí di chuyển mồ mả, trên diện tích được giao cho Ông Đinh Hồng Khánh và phải thực hiện đầy đủ các qui định của luật đất đai qui định về xây dựng cơ Bản (do sở xây dựng hướng dẫn)Ban quản lý đất đai tỉnh Quảng Ngãi cùng UBND Huyện (thị xã) Quảng NgãiUBND xã (phường, thị trấn) Trần Hưng Đạotiến hành cắm mốc giới và theo dõi việc thực hiện của Ông Lê Đình Thọ**ĐIỀU 4:** Các ông chánh văn phòng UBND tỉnh, trưởng ban quản lý đất đai tỉnh, Chủ tịch UBND Huyện (thị xã) Quảng Ngãi Chủ tịch UBND xã (phường, thị trấn) Trần Hưng Đạo và Ông Lê Đình Thọ

chịu trách nhiệm thi hành quyết định này

Nơi nhận

- Như điều 4

- Lưu VPUB



LÊ THÀNH TÂM



Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đón Xin mở rộng nhà ở và làm
thêm một nữa, trên đất đã cấp
Kính gửi: Ủy ban nhân dân Phường

Trần Hưng Đạo Thị xã Quảng
Bản quản lý nhà đất Phường
Cẩm Thượng Cẩm 6 Phường
Tôi tên: Lê Đình Thọ, Công tác tại
May, Trường Quảng Ngãi. Ở Phường Trại
Cẩm 6, Phường Trần Hưng Đạo Thị xã
Quảng Ngãi

Tôi làm đơn này. Trình lên UBND
Phường một việc như sau.

Năm 1989, tôi được UBND Phường Trần
Hưng Đạo Thị xã Quảng Ngãi, UBND Tỉnh,
và Ban quản lý đất đai Tỉnh Quảng Ngãi
Cấp đất và cho phép tôi được làm nhà ở tại
Cẩm 6 Phường Trần Hưng Đạo.

Kính thưa UBND Phường Trần Hưng Đạo nay
về đến nhà cha mẹ tôi ở xa đã về quê,
gia đình không có người trông nom, đã được
gần gũi con cái khi ốm đau, nên tôi
đón cha mẹ về ở với chúng tôi để được
tutor gia (cha mẹ tôi đã ở hộ khẩu tại
Phường Trần Hưng Đạo). Vì nhà tôi hiện ở
quá chật hẹp nên việc ở rất khó khăn.

Nay tôi viết đơn này xin phép UBND cho
phép được mở rộng thêm nhà ở trên phần

Đặt tôi từ đơn như trên vào nhà tôi đang ở chung
Tôi biết đơn này kinh mang UBND Phường
và các nhà trong phường - và làm được làm ở
Đã qua Huyện, các cấp để tôi được mở
nhà ở ở trước nhà của nhà tôi này
Tôi kinh mang giấy UB của Town giải quyết
cho tôi. Tôi xin làm kết cho tôi và gia đình tôi được
Trong khi chờ đơn cho phép vào ở, Tôi
xin được thành làm đơn
Kính đơn

Ngày 10-7-1992

Người viết đơn

Uc

Le Dinh Tho

Xác nhận đơn xin phép
Của Anh, Lê Đình Thọ
Là đúng sự thật
Kính, chấp, lên quá cấp
Xét cho phép.

T.M. Cum 6 11/7/92

C/Trưởng

Nghe

hơn nyoebing

Xác nhận

Anh Lê Đình Thọ ở Phường Tân Hưng, B. An
xin mở rừng cho ở trên phần đất được cấp trên
cấp như đơn trình bày.

UBND xét thấy hợp lệ và cho phép.

Kc. GS-Xây dựng cho phép

18/7/92

Uc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số AG 766062

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI - TỈNH QUẢNG NGÃI

CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

Ông: Lê Đình Thọ

Năm sinh: 1963, Số CMND: 210048862, cấp ngày 23 / 3 / 1993, tại Công an tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thường trú: Tổ 18 - Phường Trần Hưng Đạo - Thành phố Quảng Ngãi - Tỉnh Quảng Ngãi

Bà: Võ Thị Việt Phương

Năm sinh: 1962, Số CMND: 211939502, cấp ngày 06 / 11 / 1991, tại Công an tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thường trú: Tổ 18 - Phường Trần Hưng Đạo - Thành phố Quảng Ngãi - Tỉnh Quảng Ngãi

II- Thửa đất được quyền sử dụng

1. Thửa đất số : 64 2. Tờ bản đồ số: 11

3. Địa chỉ thửa đất : Tổ 18 - Phường Trần Hưng Đạo - Thành phố Quảng Ngãi - Tỉnh Quảng Ngãi

4. Diện tích : 255,07 m²

Bằng Chữ: Hai trăm năm mươi lăm phẩy không bảy mét vuông

5. Hình thức sử dụng:

+ Sử dụng riêng: 255,07 m²

+ Sử dụng chung: Không m²

6. Mục đích sử dụng: "Đất ở tại đô thị": 100 m²; "Đất trồng cây hàng năm khác": 155,07 m²

7. Thời hạn sử dụng: 100 m² "Lâu dài"; 155,07 m² "Thời hạn sử dụng đất đến ngày 13/10/2026"

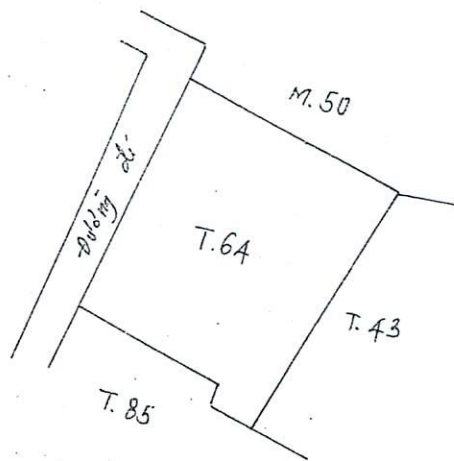
8. Nguồn gốc sử dụng: "Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất"

III- Tài sản gắn liền với đất

Nhà cấp 4

IV- Ghi chú

V- Sơ đồ thửa đất



Tỷ lệ: 1/...500....

Ngày 24. tháng 10. năm 2006

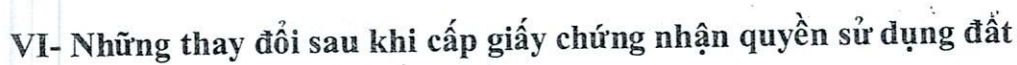
KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải

Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00388...



Kini the GEN nāy is bang h' singles

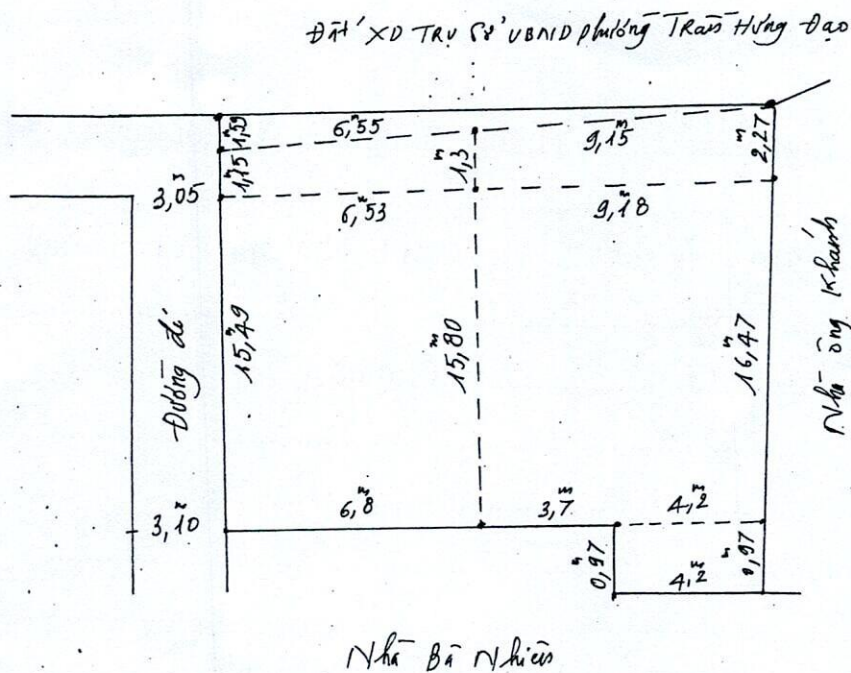
1. Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

2. Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.

3. Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.

4. Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.

- Hình thể và số đo các cạnh thể hiện theo sơ đồ sau:



Biên bản đo đạc hiện trạng: Ông Lê Đình Thọ được
kết thúc lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày và nhất trí theo biên bản cùng ký
tên dưới đây:

(Biên bản này nộp lại cho Phòng Tài nguyên & Môi trường trước
ngày / / 2006.

HỌ TÊN CÁN CHỨC CHỦ HỘ ĐỊA CHÍNH XÃ PHƯỜNG PHÒNG TN VÀ MT

Huỳnh Thị Nhiên
Huỳnh Thị Nhiên

Lê Đình Thọ
Lê Đình Thọ

Phạm Thanh Vũ
Phạm Thanh Vũ

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ, PHƯỜNG

BIÊN BẢN

Chúng tôi gồm có:

8/ Ông:

Giới cần:

- Diện tích đất trồng:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA

Về việc đăng ký cấp đổi giấy CN QSD đất

Hôm nay, vào ngày 13....tháng 3.. năm 2026.

Chúng tôi gồm có:

- Ông (bà) Trương Lương Định....Nhân viên Chi nhánh VPĐKKĐĐ khu vực III

- Ông (bà) Lê Đình Thọ..... Chủ sử dụng đất

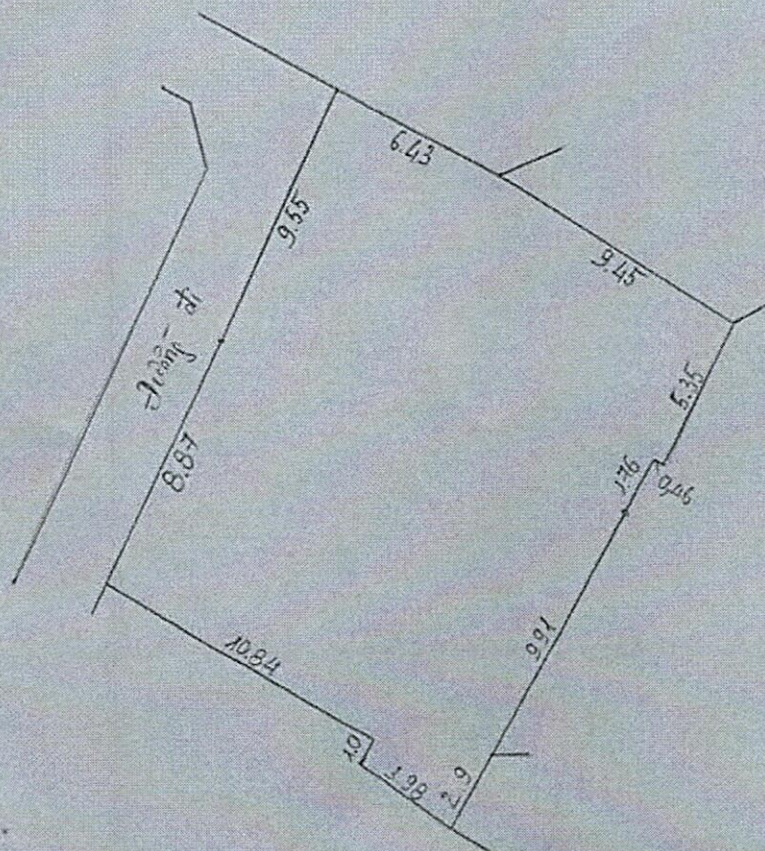
Nay tiến hành xác định ranh giới, mốc giới tại thực địa của ông Lê Đình Thọ....
Bà Võ Thị Việt Hương....đang sử dụng đất thuộc thửa đất số 64..., tờ bản đồ số 11...
tại xã/phường Trần Hưng Đạo..., TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Nay là phường Cẩm
Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

Tiến hành xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng
đất liền kề, chúng tôi đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới,
mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HẠ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Số thửa cũ: 64..., tờ bản đồ: 11... (bản đồ đo vẽ năm 1998...), diện tích: 255,07...m².

Nay là thửa: 196..., tờ bản đồ: 23..., diện tích: 289,5...m². Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng
Ngãi.



Các chủ sử dụng đất (hoặc đại diện) liên kế ký xác nhận đã nhận bản mô tả này.

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liên kế	Đồng ý (ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Nguyễn Hữu Hoàng	Thị		
2	Đặng Văn Nam	Thị		
3	Võ Thị Tâm Nghiêu	Thị		
4				
5	Lê Thị Hoàng Hằng	Thị		
6	Võ Thị Việt Hương	Thị		
7				

Tình hình biên động ranh giới thửa đất từ khi cấp GCN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người sử dụng đất

Thị

Lê Thị Hoàng Hằng

CN Văn phòng
Đăng ký đất đai khu vực III

Thư

Trương Quang Định

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH
BỘ PHẬN TN & TKQ CHI NHÁNH VPDKDD KHU VỰC IIICỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã hồ sơ: H48.103.24.8-260309-0092



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Giao tổ chức, cá nhân)

Tiếp nhận hồ sơ của: **LÊ ĐÌNH THỌ**

Địa chỉ: //, Tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thửa đất: //, Phường Cẩm Thành, Tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0983824454

Số điện thoại của người được ủy quyền: 0

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Cấp đổi đo đạc + thay đổi CCCD

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	(1) Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP. Trường hợp hộ gia đình có yêu cầu ghi đầy đủ tên thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình thì trong Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất phải thể hiện thông tin các thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình.	Bản chính	1
2	(2) Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp.	Bản chính	1
3	Trang bổ sung	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 10 (Ngày làm việc)

Thời gian nhận hồ sơ: 15 giờ 02 phút, ngày 09 tháng 03 năm 2026

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 07 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 03 năm 2026

Đăng ký trả kết quả tại: Bộ phận TN & TKQ Chi nhánh VPDKDD khu vực III

Ghi chú: Chưa thu lệ phí (Đã giải thích đơn giá)

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

LÊ ĐÌNH THỌ

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Thu Thảo

Ghi chú:

- Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
- Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
- Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
- Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
- Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



THÔNG BÁO TRẢ LẠI, KHÔNG GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Ngày 09/3/2026, quầy Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực III tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi tiếp nhận hồ sơ đề nghị đo đạc cấp đổi giấy CN QSD đất của ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương, địa chỉ phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

Mã số biên nhận: H48.103.24.8-260309-0092; thời gian hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ: ngày 24/3/2025.

Điện thoại liên hệ: 0983824454

Nội dung đề nghị giải quyết thủ tục hành chính: Cấp đổi đo đạc

Qua xem xét, thẩm định hồ sơ nêu trên, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực III nhận thấy hồ sơ của ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương không đủ điều kiện để được giải quyết theo quy định của Pháp luật với lý do:

Nguồn gốc sử dụng đất: Đất của ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương được UBND thành phố Quảng Ngãi cấp giấy CN QSD đất ngày 24/10/2006, số vào sổ H00388, thửa đất số 64, tờ bản đồ số 11 (bản đồ đo vẽ năm 1998) diện tích 255.07m² (ODT 100.0m², HNK 155.07m²), phường Trần Hưng Đạo, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương nộp hồ sơ đề nghị cấp đổi đo đạc lại thửa đất.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực III phối hợp cùng chủ sử dụng đất kiểm tra hiện trạng thửa đất số 64, tờ bản đồ số 11 (bản đồ đo vẽ năm 1998). Theo bản đồ đo vẽ năm 2016 thuộc thửa đất số 196 tờ số 07, phường Trần Hưng Đạo, TP Quảng Ngãi. Nay thuộc thửa 196, tờ bản đồ số 23, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi, diện tích 289.5m². Diện tích đo đạc lại tăng 34.43m² so với diện tích của thửa đất đã được cấp GCN QSD đất.

Qua kiểm tra ranh giới có thay đổi giấy CN QSD đất đã cấp đổi với thửa đất 64, tờ bản đồ số 11 (bản đồ đo vẽ năm 1998). Phần thay đổi nằm ở phía Bắc thửa đất số 50, tờ bản đồ số 11.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực III đã gửi nhiều công văn đến UBND phường Cẩm Thành về việc kiểm tra xác nhận phần diện tích đất tăng đổi với hồ sơ của ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương.

Ngày 08/6/2026, UBND phường Cẩm Thành có công văn số 1485/UBND-KT về việc kiểm tra xác nhận đổi với hồ sơ của ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương, sử dụng đất tại phường Trần Hưng Đạo (nay là phường Cẩm Thành) trong đó có nội dung: "...Đối với thửa đất số 64, tờ bản đồ số 11, bản đồ đo vẽ năm 1998, phường Trần Hưng Đạo, diện tích 255,07m², được UBND thành phố Quảng Ngãi cấp GCNQSD đất ngày 24/10/2006 cho ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương (nay là thửa đất số 196, tờ bản đồ số 23, phường Cẩm Thành, diện tích 298,5m²); diện tích đất hiện nay tăng 34,43m² so với thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2006. Liên quan đến nội dung này, trước đây UBND phường Cẩm Thành đã có ý kiến phúc đáp tại Công văn số 76/UBND ngày 12/01/2026 và Công văn số 895/UBND-KT ngày 14/4/2026 về

việc kiểm tra, xác nhận phần diện tích đất tăng của ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương (cụ thể có đính kèm theo).

Qua kiểm tra ngày 12/01/2026, UBND phường Cẩm Thành có Công số 76/UBND về việc kiểm tra, xác nhận phần diện tích đất tăng của ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương trong đó có nội dung: "... Về ranh giới sử dụng đất: Theo kết quả kiểm tra đo đạc, có sự thay đổi về phía Bắc (nằm trên thửa M.50 của bà Nguyễn Thị Tuất) so với GCN QSD đất cấp ngày 24/10/2006 và bản đồ đo vẽ năm 1998. 3. Về tình trạng tranh chấp: Qua kiểm tra hồ sơ lưu trữ tại UBND phường Cẩm Thành có lưu đơn (bản photo, không ghi ngày tháng năm) của bà Nguyễn Thị Tuất (chủ thửa đất số thửa M.50) gửi đơn kiến nghị lên chủ tịch UBND phường Hưng Đạo (cũ)...

Ngày 14/4/2026, UBND phường Cẩm Thành có Công số 895/UBND về việc kiểm tra xác nhận và cung cấp thông tin đối với hồ sơ của ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương, sử dụng đất tại phường Cẩm Thành trong đó có nội dung: "...Đối với thửa đất số 64, tờ bản đồ số 11, bản đồ đo vẽ năm 1998, phường Trần Hưng Đạo, diện tích 255,07m², được UBND thành phố Quảng Ngãi cấp GCNQSD đất ngày 24/10/2006 cho ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương (nay là thửa đất số 196, tờ bản đồ số 23, phường Cẩm Thành, diện tích 298,5m²); diện tích đất hiện nay tăng 34,43m² so với thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2006. Liên quan đến nội dung này, ngày 12/01/2026 UBND phường Cẩm Thành đã có ý kiến tại Công văn số 76/UBND về việc kiểm tra, xác nhận phần diện tích đất tăng của ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương (kèm theo Công văn số 76/UBND)...

Như vậy, theo nội dung xác nhận của UBND phường Cẩm Thành thì thửa đất của ông, bà hiện nay đang quản lý sử dụng và đề nghị đo đạc cấp đổi có sự thay đổi về phía Bắc (nằm trên thửa M.50 của bà Nguyễn Thị Tuất) so với GCN QSD đất cấp ngày 24/10/2006 và bản đồ đo vẽ năm 1998. 3. Về tình trạng tranh chấp: Qua kiểm tra hồ sơ lưu trữ tại UBND phường Cẩm Thành có lưu đơn (bản photo, không ghi ngày tháng năm) của bà Nguyễn Thị Tuất (chủ thửa đất số thửa M.50) gửi đơn kiến nghị lên chủ tịch UBND phường Hưng Đạo (cũ)...

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 31 Luật Đất đai 2024, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực III không có cơ sở xác lập hồ sơ đăng ký biến động cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương theo quy định.

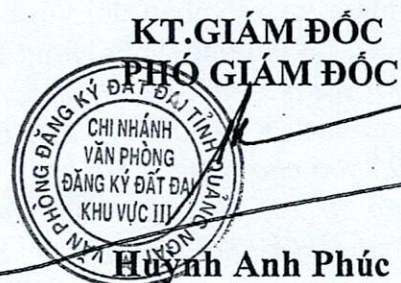
Nay Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực III chuyển trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi để trả lại hồ sơ cho ông (bà).

Mời ông/bà đến tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi /Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả để nhận lại hồ sơ. Sau khi nhận hồ sơ ông/bà liên hệ UBND phường Cẩm Thành để được hướng dẫn giải quyết theo quy định.

(Kèm theo toàn bộ hồ sơ đã tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả).

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh/ Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả;
- UBND phường Cẩm Thành;
- Lưu: VT, HS(Định).



**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG CẨM THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 76 /UBND

Cẩm Thành, ngày 12 tháng 01 năm 2026

V/v kiểm tra, xác nhận phần
diện tích tăng của ông Lê Đình Thọ,
bà Võ Thị Việt Phương

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai khu vực III.

UBND phường Cẩm Thành nhận được Công văn số 3947/CNTPQN ngày 20/10/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực III về việc kiểm tra, xác nhận phần diện tích đất tăng đối với hồ sơ của ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi; Nay, UBND phường phúc đáp, như sau:

1. Nguồn gốc sử dụng đất: ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương là chủ sử dụng của thửa đất số 64, tờ bản đồ số 11 bản đồ đo vẽ năm 1998 phường Trần Hưng Đạo (nay là thửa 196, tờ bản đồ số 23, phường Cẩm Thành), được UBND thành phố Quảng Ngãi cấp GCN QSD đất ngày 24/10/2006, diện tích 255,07m², trong đó: đất ở đô thị: 100m², đất trồng cây hàng năm khác: 155,07m², có giới cận cụ thể:

- + Đông giáp: Thửa T.43 (Lê Thị Thanh Hồng);
- + Tây giáp: Đường đi;
- + Nam giáp: Thửa T.85 (Nguyễn Hữu Hoàng);
- + Bắc giáp: Thửa M.50 (Nguyễn Thị Tuất).

Ngày 02/10/2025, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực III tiếp nhận hồ sơ đề nghị đo đạc cấp đổi GCN QSDĐ của ông Lê Đình Thọ và bà Võ Thị Việt Phương. Sau khi kiểm tra thực địa, diện tích thửa đất tăng lên 34,43m² so với diện tích đã được cấp GCN QSDĐ.

2. Về ranh giới sử dụng đất: Theo kết quả kiểm tra đo đạc, có sự thay đổi về phía Bắc (nằm trên thửa M.50 của bà Nguyễn Thị Tuất) so với GCN QSD đất cấp 24/10/2006 và bản đồ đo vẽ năm 1998.

3. Về tình trạng tranh chấp: Qua kiểm tra hồ sơ lưu trữ tại UBND phường Cẩm Thành có lưu đơn (bản photo, không ghi ngày tháng năm) của bà Nguyễn Thị Tuất (chủ thửa đất số Thửa M.50) gửi đơn kiến nghị lên Chủ tịch UBND phường Hưng Đạo (cũ).

UBND phường Cẩm Thành phúc đáp đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực III về tình hình kiểm tra, xác nhận diện tích đất tăng và tình trạng tranh chấp liên quan, để tiếp tục xử lý theo quy định./.

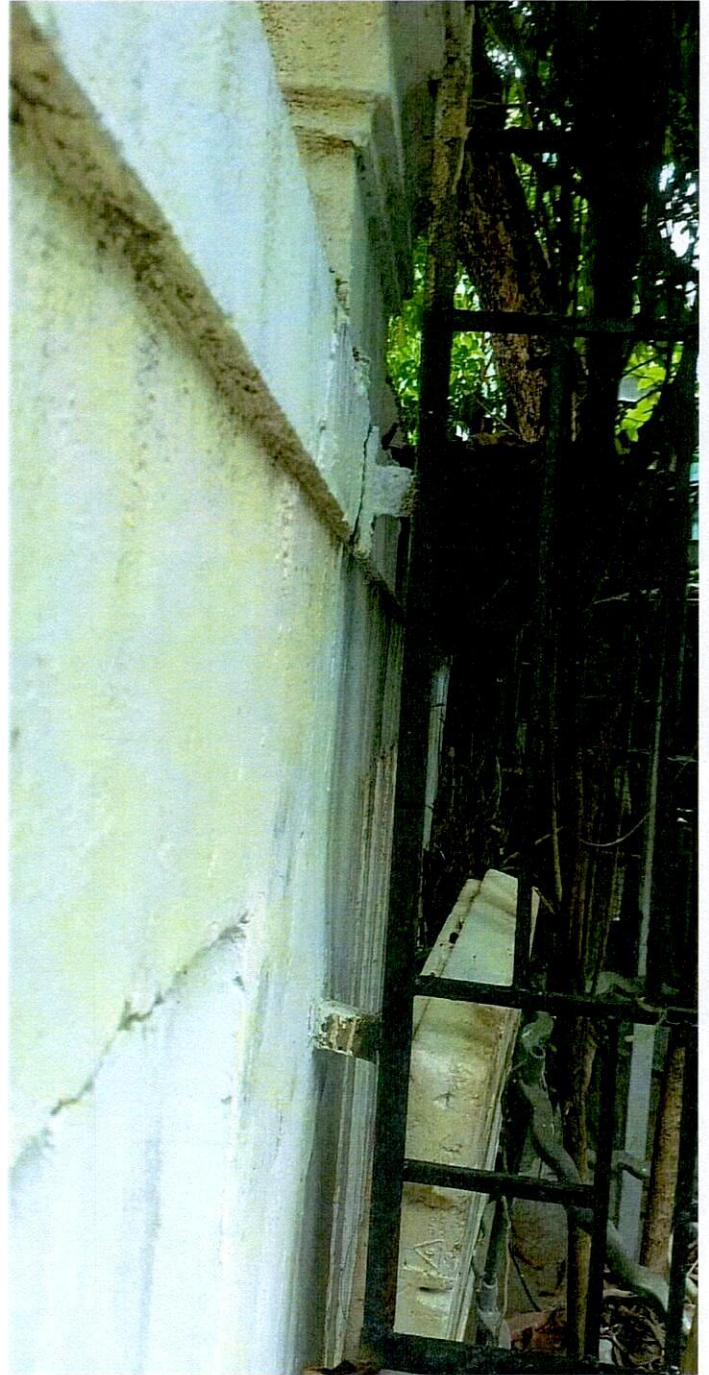
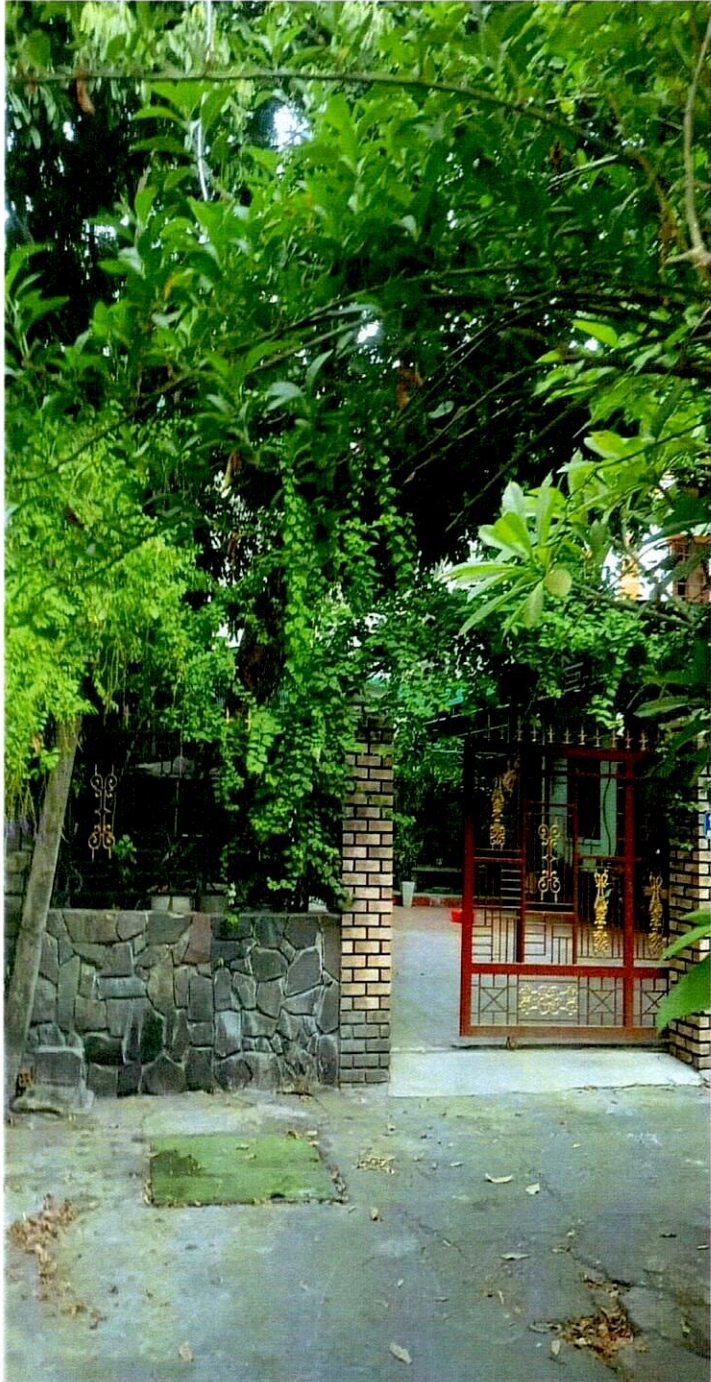
Nơi nhận:

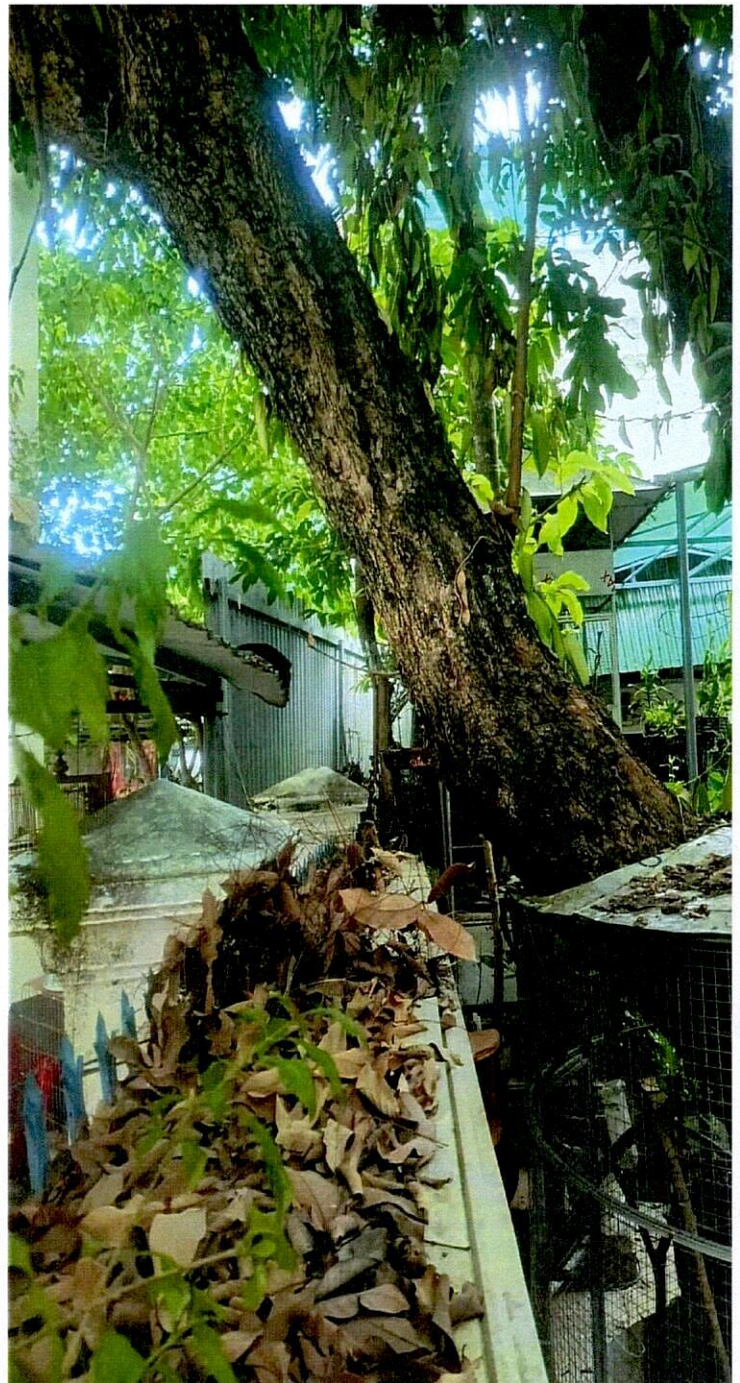
- Như trên;
- CT, Các PCT UBND phường;
- Phòng KT, HT và ĐT phường;
- VPUB: C, PCVP, CV (KT);
- Lưu: VT, KTHĐT (Hạ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]
Ngô Khánh Phúc







Tổng cục thuế
Cục thuế
Chi cục

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu : CTT 09A

Quyển số:
DQ/99-B

0178

BIÊN LAI THU THUẾ NHÀ, ĐẤT

(Liên 2 : Giao cho người nộp tiền)

6035

Nº 08886

Người nộp thuế : Lê Đình Thọ Đơn vị
Ở số nhà : 60/28 Phố (thôn, xóm) K6 Phường (xã) Tân Đức
Quận (huyện) TXA Tỉnh (thành phố) QN
Số tiền thuế nhà đất đã nộp : 58900 đ thuế nhà, đất quý cả năm 2000
Trong đó : - Thuế nhà :
- Thuế đất : 38,6
Tổng số tiền (Ghi bằng chữ) : Năm bảy ngàn chín trăm đồng

Ngày 14 tháng 3 năm 2001

Người thu tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn

Tổng cục thuế
Cục thuế
Chi cục

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu : CTT 09A

Quyển số:
DQ/99-B

0178

BIÊN LAI THU THUẾ NHÀ, ĐẤT

(Liên 2 : Giao cho người nộp tiền)

6036

Nº 08887

Người nộp thuế : Võ Văn Sang Đơn vị
Ở số nhà : 60/28 Phố (thôn, xóm) K6 Phường (xã) Tân Đức
Quận (huyện) TXA Tỉnh (thành phố) QN
Số tiền thuế nhà đất đã nộp : 58900 đ thuế nhà, đất quý cả năm 2000
Trong đó : - Thuế nhà :
- Thuế đất : 38,6
Tổng số tiền (Ghi bằng chữ) : Năm bảy ngàn chín trăm đồng

Ngày 14 tháng 3 năm 2001

Người thu tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu CTT 09A

Ký hiệu: BG/2006B

BIÊN LAI THU THUẾ NHÀ, ĐẤT 0029073

(Liên 2: Giao cho người nộp tiền)

Người nộp thuế: Lê Đình Thọ Đơn vị: T.C. 18

Ô số nhà: 1134 Phố (thôn, xóm): 11V Phường (xã): T.11D

Quận (huyện): Tỉnh (thành phố): Q. Ngã

Số tiền thuế nhà đất đã nộp: 299.100.7 thuế nhà, đất quý: ca năm: 2007

Trong đó: - Thuế nhà: DT 255 m² 199.4 Kg

- Thuế đất:

Tổng số tiền (Ghi bằng chữ): (Hai trăm chín mươi chín ngàn một trăm

chồng)

Ngày: 4 tháng: 4 năm 2007

Người thu tiền

(Ghi rõ họ tên ký và đóng dấu)

V. T. TRINH

V. T. TRINH

Không ghi vào
khv vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Mẫu số: 02
Ký hiệu: C1-02/NS

Tiền mặt ☒ Chuyển khoản ☐
Loại tiền: VNĐ ☒ USD ☐ Khác:

Mã hiệu: 252011516A

Số: 0020218

Số tham chiếu:

Mã số thuế: 8258765350

Người nộp thuế: LÊ ĐÌNH THO

Địa chỉ: P. CẨM THÀNH QUẢNG NGÃI

Người nộp thay:

Địa chỉ: 051063002911

Đề nghị NH/KBNN: 52034 - VIETINBANK CN QUANG NGAI - PGD LE TRUNG DINH trích TK số: 101110100 hoặc thu tiền mặt để nộp

NSNN theo:

TK thu NSNN ☒ TK tạm thu ☐ TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT ☐

Vào tài khoản của KBNN: 51701017-PGD So 16 - KBNN khu vực XV Tỉnh, TP: TỈNH QUANG NGAI

Mở tại NH ủy nhiệm thu: 51201001-Vietinbank CN Quang Ngai

Nộp theo văn bản của CQ có thẩm quyền:

Kiểm toán NN ☐ Thanh tra TC ☐

Thanh tra CP ☐ CQ có thẩm quyền khác ☐

Tên cơ quan quản lý thu: 1141819-Phuong Cam Thanh - Thue co so 2 tinh Quang Ngai

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/NH phối hợp thu/KBNN ghi		
STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/Ngày QĐ/TB	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số nguyên tệ	Số tiền	Mã chương	Mã NDKT (TM)	Mã ĐBHC:
1		KT:20/08/2025	Thu từ đất đai do thi;		198,955VND	857	1602	21025-Phuong Cam Thanh-TINH QUANG NGAI
Tổng cộng					198,955VND			

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Một trăm chín mươi tám ngàn chín trăm năm mươi lăm đồng

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN

Mã CQ thu: 1141819-Phuong Cam Thanh - Thue co so 2 tinh Quang Ngai

Nợ TK: 101110100

Có TK: 7111

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày 20 tháng 08 năm 2025

Người nộp tiền

Kế toán trưởng

Thủ trưởng

NGÂN HÀNG/KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 20 tháng 08 năm 2025

Giao dịch viên

Kiểm soát viên

Tho
Lê Đình Tho

NH TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
CHI NHÁNH QUẢNG NGÃI
ĐÃ THU TIỀN

Phạm Thị Hoàng Thi

ph

Phần ngân hàng in:

Số tham chiếu-520N2580XVWGKTG6 11

21025-Phuong Cam Thanh-TINH QUANG NGAI 52034-CN QUANG NGAI - PGD LE TRUNG DINH

thi.pth thi.pth 20/08/2025 Thu Ngân sách Nhà nước

Phí Ngân hàng: 0VND VAT:10.00% 0VND T_Phí: 0VND

CHI CỤC THUẾ KHU VỰC XII
ĐỘI THUẾ LIÊN HUYỆN QUẢNG NGÃI
- SƠN TỊNH- TƯ NGHĨA – MỘ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 9361/TB-QNG

TP. Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 6 năm 2025.

THÔNG BÁO NỘP TIỀN

Về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (Mã thửa đất: CN01111900044)

☐ Thông báo một lần ☐ Thông báo từ lần thứ hai trở đi ☐ Thông báo điều chỉnh, bổ sung

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào hồ sơ khai thuế của người nộp thuế.

Đội Thuế liên huyện Quảng Ngãi - Sơn Tịnh- Tư Nghĩa – Mộ Đức xác định và thông báo thuế sử dụng đất phi nông nghiệp phải nộp năm 2025 như sau:

I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ

- Họ và tên: LÊ ĐÌNH THỌ
- Mã số thuế: 8258765350
- Địa chỉ nhận thông báo: -, HẸM 131 HÙNG VƯƠNG

II. THÔNG TIN VỀ NHÀ, ĐẤT

- Địa chỉ thửa đất: -, HẸM 131 HÙNG VƯƠNG; Tổ 05, Phường Trần Hưng Đạo.
 - Vị trí thửa đất chịu thuế:
 - Loại đất: Đất ở đô thị
 - Tên đường/vùng: Hùng Vương
 - Đoạn đường/khu vực: Quang Trung - giao lộ Hùng Vương – Trần Hưng Đạo – Trần Toại
 - Loại đường: Loại đường I
 - Vị trí/hạng: Vị trí 3 (50m - dưới 100m)
 - Thửa đất số: 64; Tờ bản đồ: 11
 - Giá 1 m² đất (Đồng): 2.600.000
 - Diện tích chịu thuế (m²): 255,1
- Trong đó:
- Diện tích đất ở trên Giấy chứng nhận: 255,1

3.1.1. Diện tích trong hạn mức (thuế suất 0,03%)	3.1.2. Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất 0,07%)	3.1.3. Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
255,1	,0	,0

- Diện tích đất sản xuất, kinh doanh - tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích: ,0

- Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định: ,0

- Diện tích đất lấn, chiếm: ,0

4. Đất ở nhà nhiều tầng, nhiều hộ ở, nhà chung cư (bao gồm cả trường hợp có tầng hầm) và công trình xây dựng dưới mặt đất:

- Diện tích căn hộ chịu thuế:

- Hệ số phân bổ tòa nhà:

- Diện tích đất lấn, chiếm:

III. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

- Tổng số thuế phát sinh (năm 2025) phải nộp (Đồng): 198.955

Trong đó:

- Số thuế tính cho phần diện tích đất ở (nhà ở đối với nhà chung cư) trên GCN:

- Số thuế tính cho phần diện tích lấn chiếm:

- Số thuế sử dụng không đúng mục đích:

- Số thuế tính cho phần diện tích đất sản xuất kinh doanh:

- Số thuế miễn, giảm (nếu có): 0

- Số thuế còn phải nộp (3 = 1 - 2): 198.955

